

Bản án số: 56/2026/HS-ST.

Ngày: 21-8-2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Minh.

2. Ông Bùi Văn Diên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đan Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1988; nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: số B, ấp C, xã A, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu V và bà Trương Thị Thu H; chưa có vợ con; tiền sự: không.

Tiền án:

Ngày 21/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 17/2017/HS-ST, chưa thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng, chưa thi hành khoản bồi thường cho ông Trương Thanh K số tiền 4.785.000 đồng và ông Lê Tấn P số tiền 27.000.000 đồng nên chưa được xóa án tích theo quy định.

Ngày 01/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 17/2017/HS-ST ngày 21/4/2017

của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp) mà bị cáo chưa chấp hành. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành án phạt tù là 03 năm tù giam theo Bản án số 45/2017/HS-ST, Nguyễn Hoàng T chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2019, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 26/6/2018, nhưng chưa thi hành xong nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc M số tiền 4.000.000 đồng nên chưa được xóa án tích theo quy định.

Ngày 29/11/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Tây Ninh) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 97/2022/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2023, nhưng chưa thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng nên chưa được xóa án tích theo quy định.

Nhân thân: Ngày 11/5/2026, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự (theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 116/QĐ-CSMT, Quyết định khởi tố bị can số 306/QĐ-CSMT cùng ngày 11/5/2026 và Quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can số 23/QĐ-VKSKV5 ngày 13/5/2026), hiện vụ án còn đang trong giai đoạn điều tra.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2026 đến nay, tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T (có mặt).

- *Bị hại*: Bà Trần Thị S, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số H, đường số H, khu dân cư Đ, phường L tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Trần Thị S1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số C, ấp H, xã V, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/03/2026, Nguyễn Hoàng T điều khiển xe Wave màu đen, biển số 63FR-0572 đến nhà nghỉ “G”, thuộc ấp F, xã V, tỉnh Tây Ninh do bà Trần Thị S làm chủ (bà Trần Thị S1 là quản lý), thuê phòng nghỉ số 01 để nghỉ ngơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là phụ kiện của máy lạnh trong phòng nghỉ số 01 đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên T dùng tua vít mang theo trong cốp xe mô tô của T tháo dàn trao đổi nhiệt 1,5Hp, boar dàn lạnh 1,5Hp, motor quạt lạnh 1,5Hp là các phụ kiện bên trong cục lạnh của máy lạnh hiệu FUNIKI, T tiếp tục dùng tua vít tháo quạt treo tường hiệu SENKO. Sau đó, T bỏ các tài sản trộm được vào túi ny lon màu đen có sẵn trong phòng cất giữ.

Đến khoảng 08 giờ 50 phút ngày 10/3/2026, T mang tài sản trộm được đi ra trước nhà nghỉ “G”, để lên xe mô tô biển số 63FR-0572 và điều khiển xe chạy về hướng phường T, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực vòng xoay vành đai đường 827A, Trưởng gặp một người kéo xe thu mua phế liệu không rõ nhân thân, lai

lịch để bán cho người này với giá 240.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 11 giờ ngày 13/3/2026, T điều khiển xe mô tô Wave màu đen, hướng từ phường T đi về xã T, tỉnh Tây Ninh, khi T đi đến quán cơm không bản hiệu, thuộc ấp H, xã V, tỉnh Tây Ninh, thì bị lực lượng Công an xã V đến mời Trưởng về trụ sở làm việc. Qua làm việc T đã tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Đồng thời, Công an xã V tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Hoàng T, kết quả T dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận định giá số 03/KL-HĐĐG ngày 16/3/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã V, tỉnh Tây Ninh. Kết luận: Phụ kiện bên trong cục lạnh của máy lạnh hiệu FUNIKI gồm: Dàn trao đổi nhiệt 1,5Hp, boar dàn lạnh 1,5Hp, motor quạt lạnh 1,5Hp hiệu FUNIKI trị giá là 2.720.000 đồng và 01 cái quạt treo tường hiệu SENKO trị giá là 240.000 đồng. Tổng cộng tài sản trị giá là 2.960.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật: 01 vỏ máy điều hòa (vỏ cục lạnh của máy lạnh), màu trắng, hiệu FUNIKI do bà Trần Thị S1 giao nộp, 01 cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ trắng (đã qua sử dụng); 01 cái quần vải thun màu xanh đen, phía trước bên trái có in chữ adidas màu trắng, hai bên hông có 03 sọc màu trắng (đã qua sử dụng), 01 cái tua vít có 01 đầu đẹp, 01 đầu bake, cán nhựa màu xanh trắng (đã qua sử dụng).

Riêng đối với các phụ kiện bên trong cục lạnh của máy lạnh hiệu FUNIKI gồm: Dàn trao đổi nhiệt 1,5Hp, boar dàn lạnh 1,5Hp, motor quạt lạnh 1,5Hp hiệu FUNIKI và 01 cái quạt treo tường hiệu SENKO, sau khi trộm được tại nhà nghỉ “G” bị cáo đã bán cho 01 người thu mua phế liệu không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Về phần dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo T phải bồi thường giá trị tài sản bị mất trộm theo Kết luận định giá tài sản là 2.960.000 đồng, bị cáo T đồng ý, nhưng chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSKV5 ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xác định bà Trần Thị S1 là bị hại, bà Trần Thị S là người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan trong vụ án.

Về phân trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà Trần Thị S1 và bà Trần Thị S không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất trộm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả cho bị cáo: 01 cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ trắng (đã qua sử dụng); 01 cái quần vải thun màu xanh đen, phía trước bên trái có in chữ adidas màu trắng, hai bên hông có 03 sọc màu trắng (đã qua sử dụng). Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại tài sản trên nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái tua vít có 01 đầu đẹp, 01 đầu bake, cán nhựa màu xanh trắng (đã qua sử dụng).

Đối với xe mô tô biển số 63FR-0572 là phương tiện của bị cáo T sử dụng làm phương tiện đi đến nhà nghỉ “G”, sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo đã sử dụng chở tài sản trộm được đi bán. Hiện xe mô tô biển số 63FR-0572 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đang tạm giữ, do có liên quan trực tiếp đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đang tạm giữ để xử lý trong vụ án khác theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào lúc 22 giờ ngày 09/3/2026, Nguyễn Hoàng T sau khi thuê phòng số 01 tại nhà nghỉ “G”, thuộc Ấp F, xã V, tỉnh Tây Ninh do bà Trần Thị S1 đang quản lý và bà Trần Thị S là chủ sở hữu, đã lợi dụng sơ hở, lén lút lấy trộm tài sản tại phòng số 01 của nhà nghỉ “G” là các phụ kiện bên trong cục lạnh của máy lạnh hiệu FUNIKI gồm: Dàn trao đổi nhiệt 1,5Hp, boar dàn lạnh 1,5Hp, motor quạt lạnh 1,5Hp hiệu FUNIKI trị giá là 2.720.000 đồng và trộm 01 cái quạt treo tường hiệu SENKO trị giá là 240.000 đồng. Tổng cộng tài sản mà bị cáo T chiếm đoạt trị giá là

2.960.000 đồng.

Bị cáo là người thành niên có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét, bị cáo Nguyễn Hoàng T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm, bản thân có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, điều này chứng minh bị cáo xem thường pháp luật, không có ý thức sửa đổi bản thân và nhân thân không tốt. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái tua vít có 01 đầu dẹp, 01 đầu bake, cán nhựa màu xanh trắng (đã qua sử dụng), 01 cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ trắng (đã

qua sử dụng); 01 cái quần vải thun màu xanh đen, phía trước bên trái có in chữ adidas màu trắng, hai bên hông có 03 sọc màu trắng (đã qua sử dụng).

Đối với 01 vỏ máy điều hòa (vỏ cục lạnh của máy lạnh), màu trắng, hiệu FUNIKI do bà Trần Thị S1 giao nộp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã trả lại cho bà S1 tại Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 12/6/2026 Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 63FR-0572 là phương tiện của bị cáo T sử dụng làm phương tiện đi đến nhà nghỉ “G”, sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo đã sử dụng chở tài sản trộm được đi bán. Hiện xe mô tô biển số 63FR-0572 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đang tạm giữ, do có liên quan trực tiếp đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đang tạm giữ để xử lý trong vụ án khác theo quy định là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại bà Trần Thị S và bà Trần Thị S1 không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất trộm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T với tội danh trên là phù hợp. Tuy nhiên, quan điểm của Kiểm sát viên về xác định tư cách tham gia tổ tụng của đương sự là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, bởi bà Trần Thị S là chủ sở hữu tài sản là người trực tiếp bị thiệt hại về tài sản đối với hành vi phạm tội gây ra vì vậy cần xác định bà là bị hại; bà Trần Thị S1 là người được giao nhiệm vụ quản lý, trông coi, giữ gìn tài sản là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 02 (hai) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 17/3/2026.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoàng T thời hạn 45 ngày, kể từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 21/8/2026 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ trắng (đã qua sử dụng); 01 cái quần vải thun màu xanh đen, phía trước bên trái có in chữ adidas màu trắng, hai bên hông có 03 sọc màu trắng (đã qua sử dụng), 01 cái tua vít có 01 đầu dẹp, 01 đầu bake, cán nhựa màu xanh trắng (đã qua sử dụng).

Các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài liệu, đồ vật khu vực T, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T theo Lệnh nhập vật chứng số 1124/LNK- VPCQCSĐT ngày 08/7/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; Phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật số 73/PNK và biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2026 của Cơ quan Kho vật chứng và tài liệu đồ vật khu vực T, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKS ND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 5-Tây Ninh;
- THA DS tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại Tạm giam khu vực Tân An thuộc trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Tây Ninh;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ái Duyệt

